TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 201/2020/QĐST-VHNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 21 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 429/2020/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, ; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu**:

Ông Đặng Trung H, sinh năm 1983. HKTT: Ấp 7, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 7, khu phố M, phường Mỹ, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bà Nguyễn Sinh N, sinh năm 1988 HKTT: Phường T, thị xã An K, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 7, khu phố M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Sinh N và ông Đặng Trung H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2018, có tổ chức lễ cưới được hai bên gia đình đồng ý. Ông bà có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 70, ngày 09/04/2018.

Quá trình sống chung, vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trên mọi vấn đề trong cuộc sống, vợ chồng không có sự gắn bó yêu thương lẫn nhau. Bà N, ông H, đã tự ý ly thân từ đầu năm 2019 đến nay.

Nay bà N, ông H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu tòa án giải quyết cho bà N, ông H được thuận tình ly hôn.

Qua bản ý kiến và trình bày của các đương sự tại buổi hòa giải đoàn tụ ngày 11 tháng 9 năm 2020, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc bà Nguyễn Sinh N và ông Đặng Trung H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà N, ông H không có có con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Nguyễn Sinh N và ông Đặng Trung H

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Trung H và bà Nguyễn Sinh N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 70, ngày 09/4/2018 của UBND xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực).

Về con chung: Ông Đặng Trung H và bà Nguyễn Sinh N không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đặng Trung H và bà Nguyễn Sinh N không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí: Ông Đặng Trung H và Nguyễn Sinh N nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0005853 ngày 03/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, ông H, bà N đã nộp xong lệ phí**.**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- NĐKKH: UBND xã T**;**
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Đương sự;
- Tòa án tỉnh
- Lưu hồ sơ, VP.

Văn Thị Hiền